

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 03-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Huyền

Ông Nguyễn Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Thanh T (Đạt), sinh năm 2000 tại Bình Phước;
Nơi cư trú: Thôn 5, xã M, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Đ và bà Lê Thị L; Chưa có vợ, con; Tiền án: 01 (Ngày 24/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 40/2021/HSST); Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1982, trú tại: Khu phố 1, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Sơn Văn H (Nguyễn Hữu Ng), sinh ngày 22/02/2010, trú tại: Khu phố 1, phường N, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của H: Bà Sơn Thị Kim X, sinh năm 1991, trú tại: Khu phố O, phường G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

2. Bà Đoàn Thị Kim H1, sinh năm 1970, trú tại: Khu phố B 1, phường G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

3. Ông Bùi Công L, sinh năm 1969, trú tại: Khu phố B 1, phường G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Chị Châu Quới C, sinh năm 2004, trú tại: Khu phố 1, phường N, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)
2. Ông Trần Công E, sinh năm 1962, trú tại: Khu phố 2, phường K, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/3/2023, Hồ Thanh T cùng Sơn Văn H đi bộ đến tiệm cầm đồ thuộc khu phố 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long để chuộc điện thoại di động T cầm trước đó nhưng chủ tiệm không có ở nhà nên cả hai quay về. Khi đi về ngang qua tiệm xe máy Tư Quang thuộc khu phố 1, phường Thác Mơ thì H rủ T vào lấy trộm xe nhưng T không đồng ý và đi về trước. Khi T đi đến đoạn bến xe Phước Long thì H chạy xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 đến kêu T lên xe chở về, về đến phòng trọ H nói cho T biết chiếc xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 là do H vừa lấy trộm và nhờ T chở H đi bán. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 chở H đến các tiệm mua bán xe cũ tại phường Sơn Giang để bán nhưng không bán được do xe không có giấy tờ. Lúc này T nói với H thử mang ra tiệm ve chai bán, nghe vậy H rủ Châu Quới C đi và bán tại tiệm thu mua ve chai của bà Đoàn Thị Kim H1 được 750.000 đồng, H về chia cho T 400.000 đồng. Sau khi mua xe mô tô trên, bà H1 bán lại cho ông Bùi Công L với giá 1.000.000 đồng. Đến ngày 06/4/2023, biết hành vi của mình bị phát hiện nên T và H đến Công an phường Thác Mơ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trên. Ngày 16/4/2023, ông L giao nộp xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long để xử lý theo quy định.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 11/HĐ.ĐGTSTTHS.23 ngày 11/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: giá trị của 01 xe mô tô hiệu Warm màu xanh, biển kiểm soát 93PA – 3060 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/3/2023 là 2.800.000 đồng.

Ngày 14/4/2023, Hồ Thanh T bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 46/CTr-VKS ngày 20/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Hồ Thanh T về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo T phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị tuyên trả cho chủ sở hữu Nguyễn Minh K 01 xe mô tô hiệu Warm màu xanh, biển kiểm soát 93PA – 3060.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng của bị cáo T và 350.000 đồng của Sơn Văn H để sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo T tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sơn Văn H, Bùi Công L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh H, ông L và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H, ông L theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Trưa ngày 15/3/2023, khi được H nhờ dẫn đi bán chiếc xe mô tô hiệu Warm màu xanh biển kiểm soát 93FA – 3060, mặc dù biết rõ chiếc xe là do H phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn điều khiển chiếc xe trên chỗ H đi đến các tiệm mua bán xe cũ để bán. Bị cáo không hứa hẹn trước với H là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng đã có hành vi giúp H thực hiện việc tiêu thụ tài sản, do đó bị cáo đã phạm vào tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và tạo điều kiện cho người khác phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Ngày 24/6/2021, bị cáo T bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 40/2021/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/10/2022. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị hại Nguyễn Minh K không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Công L và Đoàn Thị Kim H1, là người mua lại chiếc xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 nhưng không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

01 xe mô tô hiệu Warm màu xanh, biển kiểm soát 93PA – 3060, số khung VDPWCB013DP-002391, số máy VDP1P39FMB-002391 do Đỗ Xuân Đức đứng tên đăng ký quyền sở hữu. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tiến hành xác minh chủ sở hữu, làm rõ các giao dịch mua bán trước đó và xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt xe mô tô thuộc quyền sở hữu của bị hại K nên cần tuyên trả cho bị hại chiếc xe trên.

Số tiền 750.000 đồng do H bán tài sản chiếm đoạt được đã tiêu xài cá nhân hết 350.000 đồng và chia cho bị cáo T 400.000 đồng, T đã dùng để trả tiền phòng trọ. Đây là số tiền do bán tài sản chiếm đoạt được mà có, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với Sơn Văn H là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060, tính đến ngày phạm tội (15/3/2023) H chỉ có 13 tuổi 22 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long đã ra quyết định không khởi tố vụ án số 06 ngày 14/4/2023 là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Châu Quới C là người cùng H đi bán chiếc xe mô tô hiệu Warm biển kiểm soát 93FA – 3060 nhưng không biết xe trên do H phạm tội mà có nên không xử lý.

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh T (Đạt) phạm Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T (Đạt) 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho bị hại Nguyễn Minh K 01 xe mô tô hiệu Warm màu xanh, biển kiểm soát 93PA – 3060, số khung VDPWCB013DP-002391, số máy VDP1P39FMB-002391 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đỗ Xuân Đức.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2023).

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) của bị cáo Hồ Thanh T (Đạt) và 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sơn Văn H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (03/8/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H, L và người đại diện hợp pháp của H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQ CSĐT Công an Tx. Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân

